

## TIME AND REALITY IN “A CLOCK WATCHER'S DIARY” BY NGUYEN QUANG THIEU

**Hoang Thi Kim Oanh**

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: [hoangthikimoanh@dvttdt.edu.vn](mailto:hoangthikimoanh@dvttdt.edu.vn)

Received: 20/9/2024

Reviewed: 21/9/2024

Revised: 26/9/2024

Accepted: 06/11/2024

Released: 15/11/2024

*“A Clock Watcher’s Diary” by Nguyen Quang Thieu’s latest collection of poems published in 2023. The collection is a testament to the poet’s talent and contributions to the journey of innovation and renewal of contemporary Vietnamese poetry. Exploring the sense of time in “A Clock Watcher’s Diary” will bring readers interesting experiences about a multidimensional, multi-voiced reality.*

**Key words:** A clock watcher’s diary; Time; Reality; Nguyen Quang Thieu.

### 1. Giới thiệu

Nguyễn Quang Thiều là hiện tượng khá đặc biệt trong nền văn học đương đại Việt Nam. Ông được xem là một trong những nhà thơ có ý thức cách tân thơ mạnh mẽ, liên tục, không để “dấp dính” tư duy và phong cách nghệ thuật của người khác và không lặp lại chính mình. Ngay từ tập thơ đầu tiên *Sự mát ngủ của lửa* xuất bản 1992, rồi lần lượt 9 tập thơ sau đó và đến tập thơ *Nhật ký người xem đồng hồ* xuất bản 2023, Nguyễn Quang Thiều vẫn nhất quán một tinh thần sáng tạo bền bỉ. Với ý thức quyết liệt trong sáng tạo nghệ thuật, Nguyễn Quang Thiều đã không chỉ xác lập tư cách thi sĩ vững chãi của mình trên thi đàn Việt Nam, mà còn kiên định tồn tại trong một tư thế là mình với một cá tính thơ khác biệt, không trộn lẫn.

“*Nhật ký người xem đồng hồ*” là tập thơ mới xuất bản năm 2023 của Nguyễn Quang Thiều, gồm 85 bài thơ chia làm 2 phần: Phần 1: “*Nhật ký người xem đồng hồ*” (63 bài) và phần 2: “*Bản tự khai của một số đồ vật trong phòng*” (22 bài). Tập thơ chủ yếu viết theo thể tự do, câu chữ ngắn gọn, kiệm lời. Mỗi bài thơ như những dòng nhật ký phác họa một hiện thực đa chiều với sự phân mảnh của không gian, thời gian in đậm cảm xúc, suy tư của nhà thơ trước các vấn đề có ý nghĩa xã hội. Hiện thực đó có thể từ những điều mang tính quốc gia, quốc tế cho đến những thứ bình thường, nhỏ nhất nhất. Điều đặc biệt ở “*Nhật ký người xem đồng hồ*” là nổi ám ảnh khắc khoải về thời gian mà ngay từ tiêu đề tập thơ đã thể hiện. Và

xuyên suốt tập thơ, đã có tới 24 bài thơ có nhan đề nhắc đến thời gian như một tín hiệu, một hình tượng, một ý đồ sáng tạo nghệ thuật.

Cảm thức thời gian đã in hằn dấu ấn trong tập thơ khiến người đọc có cảm giác như mỗi sự dịch chuyển của đời sống đương đại đều trở thành một dấu mốc thời gian. Và dường như nhà thơ cũng trở thành người điều khiển thời gian trong thế giới của riêng mình.

## 2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Thơ Nguyễn Quang Thiều đã được nhiều người đề cập đến qua nhiều bài viết hoặc các công trình, các hội thảo như: Nguyễn Đăng Điệp với *Đổi mới thơ Việt Nam đương đại nhìn từ trường hợp Nguyễn Quang Thiều, Thơ Việt Nam hiện đại và Nguyễn Quang Thiều* (2012); Nguyễn Thị Hiền với *Nguyễn Quang Thiều trong tiến trình đổi mới thơ Việt Nam sau 1975* (2005); Nhiều tác giả, *Kỷ yếu hội thảo khoa học “Thơ Việt Nam hiện đại và Nguyễn Quang Thiều”* (2012); Hạnh Vi với *Nguyễn Quang Thiều và những cách tân gây chấn động*; với *Tạo hình trong thơ Nguyễn Quang Thiều*; Lưu Thị Kim Nguyễn Thị Minh Tâm với *Thành tựu và giới hạn của sự cách tân trong thơ Nguyễn Quang Thiều...* Đối với những nghiên cứu về yếu tố thời gian trong thơ Nguyễn Quang Thiều, đặc biệt là cảm thức thời gian trong tập thơ *Nhật ký người xem đồng hồ* cũng đã có nhiều bài nghiên cứu. Tiêu biểu như bài viết *Người làm lệch nhịp thời gian* của Mai Văn Phan cho rằng ở *Nhật ký người xem đồng hồ*, những sự vật và hiện tượng không theo quy luật của đời sống mà phụ thuộc vào những biến cố trong tâm hồn nhà thơ làm cho dòng chảy thời gian trong đó như lệch nhịp khi hỗn loạn, lúc ngưng đọng. Nguyễn Văn Hòa qua bài viết *Nguyễn Quang Thiều với Nhật ký người xem đồng hồ* cũng khẳng định về biểu tượng thời gian trong tập thơ đã khai mở những tầng sâu vô thức, sự phóng chiếu từ hiện thực đến siêu hình, bí ẩn.... Hoàng Kim Ngọc trong bài viết *Theo dòng nhật ký người xem đồng hồ của Nguyễn Quang Thiều* nhận định: cảm thức thời gian đã in đậm dấu ấn trong tập thơ *Nhật ký người xem đồng hồ*. Mỗi mốc thời gian là một bài thơ ra đời như những dòng nhật ký tâm hồn ghi lại những cảm xúc, suy nghĩ và đặt ra những vấn đề có ý nghĩa xã hội từ những cái tưởng như rất bình thường, nhỏ nhặt. Trong bài viết *Thế giới siêu tưởng trong Nhật ký người xem đồng hồ của Nguyễn Quang Thiều* của tác giả Thiên Sơn cho rằng tập thơ như một cuộc du hành đến một cảnh giới kỳ lạ mà mọi sự vật, hiện tượng, con người trong đó luôn chuyển động theo một quy luật đặc biệt...

Có thể nói, *Nhật ký người xem đồng hồ* là tập thơ vừa xuất bản nhưng đã thu hút nhiều sự chú ý của độc giả và các nhà phê bình. Mỗi bài viết đều mang lại cái nhìn khác nhau về tập thơ nhưng đều có điểm chung khi cho rằng thời gian là yếu tố chủ đạo chi phối các phương diện tác phẩm. Đây chính là cơ sở để tác giả đi sâu tìm hiểu cảm thức thời gian và hiện thực của tập thơ như một thông điệp mà nhà thơ đã gửi gắm trong hành trình tìm kiếm những giá trị đích thực của cuộc sống.

## 3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Để nghiên cứu vấn đề, tác giả bài viết đã sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp nghiên cứu như: (1) phương pháp thi pháp học nhằm phân tích các phương diện thời gian, không gian, hình ảnh, biểu tượng thơ...; (2) Phương pháp hệ thống nhằm đưa ra cái nhìn mang tính hệ thống về sự vận động của thời gian trong tập thơ; (3) Phương pháp nghiên cứu liên ngành

(văn học, văn hóa học, xã hội học). Việc tìm hiểu văn học dưới góc nhìn văn hoá, xã hội học đang là cách tiếp cận phổ biến và được khẳng định. Lựa chọn nghiên cứu trên các bình diện này giúp chúng tôi phân tích, lý giải hiện thực cuộc sống đương đại phản ánh trong tác phẩm văn học được đa chiều và đầy đủ nhất. Ngoài ra, tác giả còn sử dụng các thao tác phân tích văn học. Việc vận dụng thao tác này giúp tác giả bài viết nắm bắt được chiều sâu những giá trị tư tưởng, quan niệm nghệ thuật của nhà thơ. Qua đó, bài viết góp phần nâng cao năng lực cảm thụ văn chương và khám phá vẻ đẹp của thế giới nghệ thuật thơ đương đại Việt Nam.

#### **4. Kết quả nghiên cứu**

##### **4.1. Thời gian của hiện thực đa chiều, đa cực**

###### *4.1.1. Thời gian với những cảm thức về sự hạn định của kiếp nhân sinh*

“Thời gian” theo nhận thức chung là một khái niệm để diễn tả hình thức tồn tại có tính liên tục, có độ dài, có nhịp độ và có tính một chiều duy nhất từ quá khứ đến hiện tại, tương lai và không thể đảo ngược. Nó tồn tại hoàn toàn khách quan và không phụ thuộc vào ý chí của con người. Đó là ý niệm về thời gian vật lý. Ngược lại, thời gian nghệ thuật hay còn gọi là thời gian trong tác phẩm văn học lại hoàn toàn phụ thuộc vào ý đồ sáng tạo của tác giả. Thời gian nghệ thuật có thể đảo ngược hiện tại trở về quá khứ, kéo dài cả một đời người nhưng cũng có thể dồn nén hay ngưng tụ trong một khoảnh khắc nhất định, thậm chí có thể như những mảnh ghép chồng lấn lên nhau. Do đó, thời gian nghệ thuật luôn mang một cảm xúc, ý nghĩa nhân sinh nhất định, trở thành phương tiện nghệ thuật chuyển tải thông điệp, tư tưởng của nhà văn.

Đọc *Nhật ký người xem đồng hồ* của Nguyễn Quang Thiều có thể dễ dàng nhận ra: hẳn rằng chưa tập thơ nào, chưa nhà thơ nào nhắc nhiều về thời gian đến thế. Thời gian trong tập thơ như trở thành một hình tượng trung tâm, thành nhân vật chính duy nhất và biến tất cả những người, những vật, những việc còn lại thành các vai phụ. Xuyên suốt tập thơ là những mảnh ghép thời gian hiện tại, thời gian ký ức cứ chồng lấn, đập dính lên nhau. Đó không chỉ là những mốc mặc định như ngày, sáng, trưa, chiều, đêm... (như: “*Sáng chủ nhật*”, “*Giấc mộng trưa*”, “*Tin nhắn chiều 29.9. 2019*”, “*Đêm tháng Bảy*”...) mà còn là những mốc thời gian cụ thể đến từng giờ từng phút (như: “*Lúc 4:11*”, “*0 giờ 17 phút*”, “*10:13*”...); thậm chí chi li đến từng giây (như bài: *10:3’10*)... Tác giả hầu như trở thành người ngồi đếm thời gian và đang trải nghiệm sự sống trong từng bước chuyển động tế vi nhất của thời gian. Ở đó, thời gian đã chi phối từng sự kiện lớn lao đến những sự việc, sự vật bình thường, tầm thường, nhỏ nhặt nhất. Nó mở ra một thế giới vừa hiện thực vừa siêu thực đầy suy ngẫm.

Với *Nhật ký người xem đồng hồ* ta có cảm tưởng tác giả đang ngồi đếm từng khoảnh khắc trôi đi theo nhịp chạy của chiếc kim đồng hồ. Dường như mỗi nhịp qua đi là một bài thơ ra đời. Thời gian không chỉ được tính bằng tháng, bằng năm, bằng mùa; cũng không quy ước *sáng, trưa, chiều, tối, đêm, bình minh* hay *hoàng hôn*... mà còn cụ thể đến từng giờ, từng phút. Thời gian như một tín hiệu nghệ thuật để tác giả chiêm nghiệm, trải nghiệm về cuộc sống, về con người và sự hạn định của kiếp người. Ngay từ cách đặt tiêu đề của các bài thơ đã cho thấy cảm thức thời gian chi phối toàn bộ suy tư lẫn cảm hứng của tác giả: *Bản tin ngày, Sáng chủ nhật, Những chữ buổi trưa ngày 29/8, Một ghi chép tháng Sáu, Đau lúc gần sáng, Lúc 9h,*

*Mưa gần sáng, Giấc mộng trưa, Lúc một giờ sáng, Đêm tháng Bảy, Giờ G...* Bài thơ *Bản tin* ngày ra đời một cách rất đơn giản là từ một bản tin thời sự với sự việc xảy ra nửa vòng trái đất, cách biệt cả về không gian lẫn thời gian. Ở đó có rất nhiều sự đối nghịch: giữa ban ngày và ban đêm, giữa bóng tối và ánh sáng, giữa sự sống và cái chết. Ở đó còn hàm chứa những trần trụi và cả những nỗi bất an thường trực, cả sự trắc trở của hiện thực, của kiếp người khi mà ngay những nơi tưởng như an toàn nhất vẫn hiện hữu sự hiểm nguy:

*Viên cảnh sát da trắng  
Bắn viên đạn vào một thanh niên da đen  
Bình luận viên đi ăn trưa  
Ở bên kia trái đất,  
Và nơi tôi – nửa đêm  
Một cảm giác  
Lấn át sợ hãi  
Lấn át đau đớn  
Loang ra như máu  
Trên chiếc khăn trải bàn ăn  
Bên kia là giữa trưa  
Bên này nửa đêm  
Tôi nhìn thấy  
Những con cá bị kẹt trong nước*

(Bản tin ngày)

Bài *Sáng chủ nhật* được viết từ một việc tưởng như chẳng có gì đáng để tâm nhưng lại chất chứa đầy suy tư của tác giả về cuộc sống, về thế giới thực tại:

*Quả bóng bay hình cá  
Tuột khỏi tay đứa trẻ hàng xóm  
Bay vào phòng tôi  
Nó chập chờn bơi  
Mũi rúc vào giá sách  
Tôi thấy nó lôi từ đó ra những con bọ  
Không.  
Đó là những chữ  
Và nuốt chửng từng con  
Giờ những cuốn sách đã được dọn sạch sẽ  
Để bắt chúng ta viết lại.*

(Sáng chủ nhật)

Ở bài thơ *Một ghi chép tháng Sáu* nhà thơ gợi ra một hiện thực trần trụi, gai góc đầy những ngổn ngang, xấu xí. Nó như “Đặt giữa chúng ta một chiếc bàn không có mặt bàn”:

*Vuông vãi trắng khổng lồ trùm kín chúng ta  
Ai đó tìm cách xé rách  
Những con ong hợp kim sục vòi*

*Tìm kiếm chút mặt  
 Trong những thân thể hoảng loạn  
 Chúng ta đang thuộc về một ngày cuối tháng 6  
 Một đám mây bay ở rất xa  
 Cất tiếng gọi  
 Chúng ta biết làm gì lúc này  
 Cuộc ái ân không thể kéo dài  
 Cuốn sách đã đọc hết  
 Đặt giữa chúng ta một chiếc bàn không có mặt bàn  
 Một đám mây bay ở rất xa  
 Cất tiếng gọi  
 Nhưng chỉ có một người trả lời  
 Với cái miệng giàn giụa  
 Thức ăn của bữa trưa*

(Một ghi chép tháng Sáu)

Bài thơ gợi cảm giác trống rỗng, hoang hoải về mối quan hệ giữa con người với xã hội, với môi trường sống và với chính mình. Rốt cục, đời sống này là thực hay ảo? Và chúng ta đang thuộc về nơi nào? Bài thơ *Những con môi* lại thể hiện niềm băn khoăn của những người vừa thức dậy sau một cơn ác mộng khi không biết mình vừa trải qua cung đoạn nào, kiếp sống nào, hạnh phúc hay bất hạnh, vinh quang hay cay đắng? Con mộng ấy ra sao, chỉ riêng họ biết và cũng chỉ biết đọng lại ở đây một thực tại trống rỗng, mơ hồ về kiếp nhân sinh:

*Chúng ta có chết không?  
 Một người thức giấc hỏi.  
 Nhưng chẳng có câu trả lời nào...  
 Giữa bất tận những con môi  
 Bầy cá nhắm mắt  
 Chỉ mở ra khi nghe lệnh  
 Nhưng một con không chịu nhắm mắt  
 Trong suốt cuộc săn tìm  
 Rời bỏ bầy quay lại  
 Và nói với một con môi  
 Ngươi đã hết thời gian chết*

(Những con môi)

Mỗi bài thơ là một khoảnh khắc, một mốc thời gian đầy suy nghiệm của nhà thơ. Thời gian trở thành phương tiện để nhà thơ giải bày những ẩn ức sâu thẳm về sự hạn định của kiếp người, về cuộc sống và thế sự nhân sinh. Bởi vậy, có lúc thời gian được tính bằng giờ, bằng phút đầy cấp bách, đầy nóng hổi như bao sự kiện trong hiện thực cuộc sống ngoài kia đang diễn ra rất nhanh, dồn dập. Chẳng hạn, nhiều bài thơ được Nguyễn Quang Thiều đặt tên bằng các từ chỉ thời gian cụ thể: *Bức thư đề ngày 25 tháng 12, Lúc ba giờ sáng, 0h17', 17h43', Lúc 4:11', ;* thậm chí chi tiết đến từng giây: *10;3'10''*... Có những bài thơ ông còn ghi cụ thể thời

gian viết tác phẩm như bài thơ *Hiệp sĩ* viết ngày 24/3/2021, bài *Một ví dụ của cái chết ở cố hương* được viết vào một đêm lạnh năm 2009 ở Hà Nội, *Một cái cây bê tông* lại được viết vào sáng chủ nhật ngày 3/7/2022... Từ những cách đặt tiêu đề cho đến mỗi cảm thức thời gian trong từng bài thơ khiến ta cảm thấy như tác giả muốn lưu giữ từng khoảnh khắc đi qua cuộc đời mình. Ở mỗi khoảnh khắc đó đã hằn lại trong nhà thơ những suy nghiệm gì về cuộc sống, về thế sự và kiếp nhân sinh. Điển hình nhất là bài thơ *0h17 phút* còn được đánh số cho mỗi câu thơ tương ứng với từng sự kiện. Sự kiện thứ nhất: *con chuột tri kỷ trong đêm hoang tàn*; sự kiện thứ hai: *Đứa trẻ dài ướt sũng tóc*; sự kiện thứ ba: *Phân ngòi bất động*; sự kiện thứ tư: *Hải Phòng đang chìm*; sự kiện thứ năm: *H khóc ở đâu đấy*. Các sự kiện đều không có bất cứ mối liên hệ nào với nhau tựa như những mảnh ghép ký ức, những xúc cảm chập chờn theo từng nhịp đập của thời gian, trong từng hơi thở của nhà thơ. Dường như mỗi sự kiện, mỗi con người và sự vật ở đây đều được đẩy lên cao trào, lên đỉnh điểm cao nhất, trở nên hoang tàn, trống rỗng ngưng tụ trong một khoảnh khắc lúc *một giờ sáng*. Nó là cái “ngưỡng”, là giới hạn mà bất cứ sự vật hay con người nào cũng phải trải qua trong cuộc đời.

4.1.2. Thời gian của suy nghiệm nhân sinh gắn với sự vật, sự việc bình thường, nhỏ nhặt

Bước vào cuốn *Nhật ký người xem đồng hồ*, người đọc không chỉ trải nghiệm một thế giới hiện thực đa cực, đa chiều chất chứa nhiều phức điệu của cuộc đời và con người, với những cảm thức về sự hạn định của kiếp người, của sự sống; mà đó còn là những triết lý nhân sinh trầm tích dưới những sự vật, sự việc bình thường, nhỏ nhặt. Từ các điểm nhìn thời gian khác nhau, Nguyễn Quang Thiều đã nhận ra những vẻ đẹp bình dị của cuộc sống được thể hiện ở phần hai của tập thơ. Nó giống như một “bản tự khai” của một số đồ vật trong ngôi nhà của tác giả. Với Nguyễn Quang Thiều, dường như bất cứ cái gì cũng có thể trở thành thơ và đắm chìm trong cảm thức thời gian của tác giả. Những đồ vật như: *Đèn dầu cũ*, *Ám pha trà*, *Giá sách*, *Ảnh cũ*, *Cái đồng hồ*, *Bình gốm*, *Một lỗ thủng* thậm chí *Thùng rác*... cũng thành thơ. Dưới cái nhìn con mắt thơ, tâm hồn thơ và trái tim nhạy cảm của nhà thơ, hầu hết các đồ vật ấy đều trở thành những sinh thể sống, đều tự cất lên tiếng nói của mình. Ở bài *Đồng hồ Odo*, cái tôi trữ tình đã nhập vào chiếc đồng hồ lên tiếng:

*12 giờ 01 phút*  
*Tôi treo xác tôi trên tường*  
*Ra đi...*

(Đồng hồ Odo)

Chiếc đồng hồ đã tự ý thức được cái chết đến với mình và điềm nhiên đón nhận cái chết như một quy luật không thể tránh khỏi về vạn vật sinh tử. Nguyễn Quang Thiều đã lấy chính những đồ vật nhỏ nhặt tưởng chừng như vô tri để bàn về triết lý nhân sinh. Cuộc sống là vậy, mỗi chúng ta cần biết đón nhận và chấp nhận những quy luật ấy như một phần tất yếu của cuộc sống. Thậm chí cái thùng rác cũng hàm chứa trong nó những trăn trở nhất định về cuộc đời và cất tiếng nói:

*Tên tôi là sự nhơ nhớp*  
*Để làm sạch những nhơ nhớp*  
(Thùng rác)

Cái thùng rác vốn dĩ được xem là thứ nhơ nhớp bởi nó chứa bao nhiêu thứ mà người đời ném vào để cho bản thân và cuộc sống được sạch sẽ. Phải chăng, tác giả muốn gửi gắm một thông điệp triết lý nhân sinh về cái đẹp khi mà chính cái thứ chứa đựng sự nhơ nhớp lại mang lại mang rất nhiều ý nghĩa đẹp để cho cuộc đời. Cái đẹp không phải những gì quá xa lạ mà cái đẹp đơn giản chính là cuộc sống, thậm chí là những thứ bình thường, tầm thường, nhỏ nhặt nhất.

Bằng trường liên tưởng rộng, Nguyễn Quang Thiều đã mang đến cho những đồ vật quen thuộc cái nhìn mới, ý nghĩa mới. Đọc bài *Bình gốm*, người đọc thấy như cả một trầm tích văn hóa truyền thống được kết đọng dưới vòm vện năm câu thơ. Nhưng có đến ba câu đầu có vẻ không liên quan đến miêu tả cái bình gốm: *Nước vẫn chảy trong đó/ Cây vẫn mọc lên/ Lửa không bao giờ tắt*. Phải đến hai câu thơ cuối mới bắt gặp hai từ liên quan đến nhan đề là: “thợ gốm” và “chiếc bình”: *Giọng nói người thợ gốm/ Chứa đầy khoảng trống chiếc bình*. Tuy nhiên, chính hai câu thơ cuối đã vén mở lớp nghĩa hàm ngôn: cái bình gốm không chỉ là cái bình được làm bằng gốm, mà nó còn là biểu tượng, là sự kết tinh những giá trị văn hoá vùng châu thổ sông Hồng trong mình. Nó là “nước” (*nước vẫn chảy*), là “cây” (*cây vẫn mọc*), là “lửa” (*lửa không tắt*). Ở một chừng mực nào đó, thì đó cũng chính là những chất liệu làm ra chiếc bình gốm. Có lẽ vậy mà đầu đó trong khoảng trống của chiếc bình vẫn vang vọng “Giọng nói của người thợ gốm” tài hoa. Đôi khi, có những sự vật, sự việc rất nhỏ nhặt nhưng lại chứa đựng nhiều cung bậc cảm xúc:

*Bóng cái cây bị đốn gục  
Từ từ đứng dậy  
Đi tìm những cái rễ của mình*

(Người lao công)

Sự sống bắt đầu từ cái chết. Cái cây “bị đốn” biết tự đứng dậy đi tìm “những cái rễ” của mình. Chúng hé mở cho ta một hi vọng nhỏ nhoi, tựa một mầm cây, một bông hoa bật lên từ vết nứt của trái đất, của dòng chảy thời gian để tiếp tục một sự sống mới. Mọi thứ như được quay chậm lại dưới con mắt nhìn của nhà thơ để có thể từ từ nhận ra trong bóng tối vẫn có ánh sáng, trong cái chết vẫn nảy mầm sự sống, trong những gì tưởng rất sù sùi gai góc kia vẫn ánh lên những vẻ đẹp diệu kỳ, đó là cảm thức đặc trưng của *Nhật ký người xem đồng hồ*:

*Đấy là một đêm  
Ngôi nhà tối đen  
Tường chưa bao giờ có ở đó  
Nhưng tôi chợt thấy  
Một lỗ thủng  
Lọt chút sáng mờ  
Tôi lần mò về phía lỗ thủng  
Và nhận ra  
Một đóa loa kèn.*

(Hoa loa kèn)

Mỗi bài thơ trong *Nhật ký người xem đồng hồ* là một đồ vật. Mỗi đồ vật ở đây tuy nhỏ nhặt, tầm thường nhưng đều tựa một bức họa xinh xắn thấm đẫm cảm xúc nhân văn về cái đẹp đa dạng trong một thế giới đa chiều.

#### 4.2. *Cảm thức thời gian siêu thực, xuyên không giữa quá khứ với hiện tại*

Theo nhà nghiên cứu Đỗ Lai Thúy, chủ nghĩa siêu thực đã có nguồn gốc từ chủ nghĩa lãng mạn thần bí Đức. Sau bản tuyên ngôn của André Breton (1924), thuật ngữ chủ nghĩa siêu thực mới được sử dụng rộng rãi trong văn học và nghệ thuật. Chủ nghĩa siêu thực bắt đầu từ thơ, về sau có sức ảnh hưởng lớn đến hội họa, điện ảnh, văn xuôi... Tư tưởng triết học của chủ nghĩa siêu thực dựa vào học thuyết trực giác của Bergson và phân tâm học của Freud. Những nguyên tắc mỹ học của trường phái này có thể hiểu tóm lược: hướng về thế giới vô thức của con người; đề cao cái ngẫu hứng, không qua sự kiểm soát của lý trí; vứt bỏ phân tích logic, chỉ tin cậy ở trực giác, giấc mơ, ảo giác, mê sảng, linh cảm bản năng... Từ những nguyên tắc trên, chủ nghĩa siêu thực đã đề xuất lối viết tự do.

Văn học Việt Nam thời kỳ trung đại cũng từng có những dấu ấn của thơ siêu thực. Trong bài *"Tính hiện đại trong thơ"* nhà thơ Nguyễn Viêt Lãm đã mang đến những hình ảnh rất đặc sắc: *Vàng rụng giếng ngô sa lá gió/ Bạc xuy giậu cúc nảy chồi sương* (Tương An quận vương thời Tự Đức); *Mai bạc lạnh quen nhiều tháng trước/ Cúc vàng thom đổi mấy phen hoa* (Nguyễn Bình Khiêm); *Phấn hoa đầu cành làm nặng râu ong/ Bùn khóm rau cần làm thom đầu chân chim én* (Nguyễn Úc đời Trần)...

Thời kỳ Thơ Mới (1932 - 1945), rải rác trong tác phẩm của các nhà thơ Hàn Mặc Tử, Bích Khê, Chế Lan Viên, Nguyễn Xuân Sanh... ta cũng nhận thấy ít nhiều có sự xuất hiện các yếu tố siêu thực. Trong bài *Buồn xưa*, Nguyễn Xuân Sanh tạo ra những hình ảnh lạ lẫm khuấy động dư luận một thời: *"chiều động nhạc trầm mi", "hồn xanh ngát", "trái xuân sa", "vai suối tươi", "ngàn mây tràn giang", "vây tóc mưa"...* Với Hàn Mặc Tử, chính từ cuộc sống bệnh tật, cô đơn trong bóng đêm hoang hoải, những ẩn ức, ám ảnh giữa thực và mộng đã khiến nhà thơ thăng hoa từ vô thức mà bùng lên những hình ảnh siêu thực: *"Không gian dày đặc toàn trắng cả/ Tôi cũng trắng mà nàng cũng trắng", "Nước hóa thành trắng trắng ra nước/ Lụa là ướt đầm cả trắng thom"...*

Cho đến nay, tuy thơ siêu thực chưa có sức ảnh hưởng lớn và rộng rãi đối với các nhà thơ Việt Nam nhưng vẫn không ít tác giả gắn bó với khuynh hướng sáng tác này. Có thể kể đến những cái tên như Hoàng Cầm, Lê Đạt, Trần Dần, Hoàng Hưng, Dương Tường, Mai Văn Phấn... và đặc biệt là Nguyễn Quang Thiều.

Thơ Nguyễn Quang Thiều luôn là một thử thách nhưng cũng là một niềm thú vị đặc biệt đối với những ai ưa sự tìm tòi, khám phá nghệ thuật. Nguyễn Quang Thiều dường như là một họa sĩ vẽ bằng ngôn ngữ thơ hơn là làm thơ. Với *Nhật ký người xem đồng hồ* cũng vậy. Đọc tập thơ, người đọc có cảm giác như đang lạc vào một cảnh giới kỳ lạ. Ở đó, mọi sự vật, hiện tượng, con người cứ chuyển động không theo một quy luật nào hết. Ở đó, không gian và thời gian, quá khứ với hiện tại, hiện thực và siêu thực... đều không có khoảng cách, không giới hạn mà luôn có sự kết nối, hòa điệu nhằm phản ánh một tâm tư, gợi mở một liên tưởng hoặc xác



lập một tư tưởng. Có khi, cái nhìn thấy được và cái tưởng chừng chỉ tồn tại trong thế giới huyền tưởng bỗng nhiên hiện hình, cùng tồn tại:

*Dưới đám mây mùa thu  
 Những cái cây từ từ đóng cửa  
 Một người đứng ngã ba rừng  
 Hỏi đường về chân mây  
 Dưới đám mây mùa đông  
 Những ngôi nhà chìm một nửa vào đất  
 Bên bếp lửa ấm  
 Một người đã chết  
 Trở về kể tiếp câu chuyện  
 (Mây ngũ sắc)*

Nhà thơ đã vẽ lên cả một hành trình thời gian xuyên qua thế giới âm dương về sự trở đi trở lại của một linh hồn. Thực và ảo trộn lẫn cứ nhập nhòa nửa hư nửa thực. Những câu thơ như những nét vẽ khiến ta nhìn thấy cái vô hình trong cái hữu hình, nghe thấy thanh âm trong tĩnh lặng nặng trĩu suy tư của kiếp người toát ra từ cõi thinh không.

Trong suốt cả tập thơ, ta bắt gặp rất nhiều bài thơ, nhiều hình ảnh thơ thể hiện cái nhìn xuyên không như vậy.

*Có một người gọi cửa  
 Giọng vang từ mù sương  
 Và một người kiếp trước  
 Đứng như cây bên đường  
 Một con chim cất tiếng  
 Trong vòm hóng hàng cây  
 Một bông hoa chợt sáng  
 Hồ ban mai dâng đầy  
 Ngày cuối của mùa đông  
 Đã lên đường rất sớm  
 Gửi lại trên cánh đồng  
 Dải khói mờ tháng chạp.  
 Và một người mở cửa  
 Cười trong hoa góc vườn  
 Ngôi nhà vừa nhóm lửa  
 Mùa đã về reo vang*

(Người mở cửa buổi sáng)

Bài thơ như một bản hòa tấu của thanh âm và tĩnh lặng, của cái hiện hữu và cái hư ảo, của quá khứ và thực tại. Ấn tượng nổi trội của bài thơ là từ những âm thanh khuấy động như tiếng người gọi cửa, tiếng chim hót cho đến những âm thanh tế vi nhất như tiếng reo vang của mùa, những chuyển động của bông hoa, của hồ ban mai và cả bước dịch chuyển của thời gian.

Song tất cả cũng chỉ đủ lao xao lên một chút rồi lại chìm khuất đi trong sự lắng đọng qua hình ảnh “một người kiếp trước” đứng lặng bên đường.

Đọc *Nhật ký người xem đồng hồ* ta có cảm giác như ở mỗi bài thơ, thời gian đều trộn lẫn với không gian, hiện thực hòa trộn với siêu thực tạo thành một thế giới phức hợp, hỗn mang, kỳ lạ.

*“Tôi đứng trên vùng giấc mơ vừa bị tàn phá  
Trong bóng tối vô tận của sự hủy diệt cảm xúc  
Thế gian bạt ngàn những thân xác đang thờ  
Nhưng ký ức đã chết.*

(1:53 ngày 4 tháng 3 năm 2018)

Thời gian của giấc mơ, thời gian của hiện tại và cả ký ức cùng tồn tại trong “thân xác”, cùng hiện hữu và gợi mở nhiều tầng suy tưởng. Thời gian ở đây trở thành công cụ để nhà thơ tạo nên một thế giới thơ đa tầng, đa chiều, đa hướng. Ở đó, mọi thanh âm cuộc sống đều chỉ là tiếng vọng. Những tiếng vọng vang lên từ kí ức, từ những giấc mơ, từ cơn ác mộng, từ mối liên hệ thần giao cách cảm, từ miền tâm linh thăm thẳm liêu trai... Nó có thể là “*giọng người xưa*”, là “*tiếng bàn luận của các vị thần*”, là tiếng mẹ gọi từ “*vàng mây tía bay qua*”, là tiếng của “*người tình kiếp trước*”, thậm chí là “*một tiếng gọi từ vùng thăm sâu không có những cái miệng*” ... Những âm thanh đó vọng khắp mọi không gian đa chiều: “*vọng từ chân trời*”, “*vọng từ cánh đồng*”, “*vọng từ đầm nước*”, “*vọng từ ngôi nhà*”; “*vọng từ nghĩa địa*”; vọng từ “*thế giới rừng bê tông*”, vọng “*từ hai bờ sấm sét*”, từ “*những ô cửa vàng mùa thu*”... Phải thực sự là người vô cùng nhạy cảm nhà thơ mới có thể cảm nhận được những gì mơ hồ và tinh vi nhất của cuộc sống, về sự chênh vênh giữa hai bờ mộng - thực. Bài thơ *Hóa mèo* đã cho thấy rõ sự chênh vênh ấy:

*Thời gian bò đến bậc cửa đêm  
Gien mèo trong máu thức dậy  
Chỉ một cái rùng mình  
Tôi nhảy lên bậc cửa sổ  
Ngoái lại căn phòng quen thuộc  
(...) Có phải tôi đã tiến hóa từ mèo đến người  
Hay tôi đi lạc  
Từ một thế giới nhanh vượt được công khai  
Đến một thế giới nhanh vượt được che giấu*

(*Hóa mèo*)

Bài thơ nhuộm màu sắc siêu thực. Ở đây không biết mèo hóa người hay người hóa mèo. Phải chăng, nhà thơ dùng cái siêu thực để nói về hiện thực không dễ nói về “một thế giới nhanh vượt” đáng sợ ngoài kia và cả “một thế giới nhanh vượt” bên trong mỗi con người luôn “được che giấu” mà chỉ có thời gian mới có đủ khả năng “phát lộ” những “thế giới nhanh vượt ấy”.

## 5. Thảo luận

Hiện thực đời sống vẫn không ngừng chuyển động và biến đổi vô cùng phức tạp. Bằng cảm thức thời gian như một cảm hứng thường trực, *Nhật ký người xem đồng hồ* đã mang đến

hiều cung bậc cảm xúc cho người đọc về một thế giới vừa hiện thực vừa siêu thực. Hiện thực ở sự suy nghiệm nghiêm ngặt về những kiếp nhân sinh nhưng cũng vô cùng đẹp đẽ, nhân văn của những ước mơ, những điều tốt đẹp của cuộc sống và sự sống. Siêu thực ở sự trải nghiệm về một cuộc du hành vào thế giới tâm tưởng, vào những tầng ẩn ức sâu xa hay cõi vô thức của con người. Nhà thơ đã dẫn dắt người đọc đi từ tầng bậc này đến tầng bậc khác, mỗi tầng bậc là một phút giây quý giá để chúng ta càng thấy trân trọng cuộc sống hơn, trân trọng chính mình hơn. Trong giới hạn một bài viết chắc chắn không thể lý giải hết những giá trị đặc sắc trên cả phương diện nội dung và nghệ thuật của *Nhật ký người xem đồng hồ*. Nghiên cứu tập thơ vì thế sẽ còn tiếp tục hấp dẫn và mời gọi sự tìm tòi, khám phá.

## 6. Kết luận

Có thể nói, với *Nhật ký người xem đồng hồ*, Nguyễn Quang Thiều đã biến mình như một “phù thủy của thời gian” và trở thành một trong số ít các nhà thơ Việt Nam sử dụng thời gian biến hóa, không gian đa dạng phức tạp. Cảm thức thời gian đã chi phối toàn bộ hình ảnh, không gian từ những sự vật, sự việc bình thường, nhỏ nhất đến sự xuyên thấu giữa thế giới hiện thực và siêu thực tạo mang nhiều suy nghiệm và triết lý nhân sinh. Đó là một dụng ý nghệ thuật minh chứng cho một tinh thần sáng tạo nghệ thuật miệt mài tạo nên khác biệt với chính mình so với các tập thơ trước đây và với cả những người khác. Nguyễn Quang Thiều đã sử dụng thời gian như một chất liệu để tạo nên một thế giới phức hợp, đa chiều mang sắc thái riêng để làm mới chính hành trình không bao giờ cũ của mình.

## Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Đăng Điệp (2012), *Thơ Việt Nam hiện đại và Nguyễn Quang Thiều*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Đăng Điệp (2014), *Thơ Việt Nam hiện đại tiến trình và hiện tượng*, Nxb Văn học, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Thị Hiền (2005), *Nguyễn Quang Thiều trong tiến trình đổi mới thơ Việt Nam sau 1975*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [4]. Nhiều tác giả (2012), Kỷ yếu hội thảo khoa học *Thơ Việt Nam hiện đại và Nguyễn Quang Thiều*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
- [5]. Hoàng Kim Ngọc (2023), “Theo dòng *Nhật ký người xem đồng hồ* của Nguyễn Quang Thiều”, Tạp chí *Sông Hương*, (số 416).
- [6]. Hà Quảng (2023), “*Nhật ký người xem đồng hồ*” – hiện thực và cách tân, nguồn: <https://vanvn.vn/>, ngày 02/12/2023.
- [7]. Thiên Sơn (2023), *Thế giới siêu tưởng trong Nhật ký người xem đồng hồ của nhà thơ Nguyễn Quang Thiều*, nguồn: <http://vanhoanghethuat.vn/>, ngày 19/12/2023.
- [8]. Nguyễn Quang Thiều (2023), *Nhật ký người xem đồng hồ*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.

## THỜI GIAN VÀ HIỆN THỰC TRONG “NHẬT KÝ NGƯỜI XEM ĐỒNG HỒ” CỦA NGUYỄN QUANG THIỀU

**Hoàng Thị Kim Oanh**

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: [hoangthikimoanh@dvttdt.edu.vn](mailto:hoangthikimoanh@dvttdt.edu.vn)

Ngày nhận bài: 20/9/2024

Ngày phản biện: 21/9/2024

Ngày tác giả sửa: 26/9/2024

Ngày duyệt đăng: 06/11/2024

Ngày phát hành: 15/11/2024

*“Nhật ký người xem đồng hồ” là tập thơ mới nhất của Nguyễn Quang Thiều xuất bản năm 2023. Tập thơ là minh chứng cho tài năng và đóng góp của nhà thơ vào hành trình cách tân, đổi mới thơ ca Việt Nam đương đại. Tìm hiểu cảm thức thời gian trong Nhật ký người xem đồng hồ sẽ mang lại cho người đọc những trải nghiệm thú vị về một hiện thực đa chiều, đa thanh.*

**Từ khóa:** Nhật ký người xem đồng hồ; Thời gian; Hiện thực; Nguyễn Quang Thiều.